

Bản án số: 142/2022/HS-ST
Ngày: 28 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Lợi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Nguyễn.

2. Ông Trịnh Ngọc Thành.

Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Chuyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Tuấn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 152/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 148/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022; các Thông báo về việc thay đổi lịch xét xử số 01/2022/TB-TA ngày 28 tháng 11 năm 2022, số 02/2022/TB-TA ngày 06 tháng 12 năm 2022, số 03/2022/TB-TA ngày 08 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Hồng Ng – sinh năm: 1975, tại thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Ấp 4, xã TC, huyện TP, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B và bà Đỗ Thị S; Chồng: Phạm Quốc T – 1970; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1995; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 13/7/2007, bị Ủy ban nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt hành chính số tiền 10.000.000đ về hành vi “Đánh bạc”; Bị tạm giữ từ ngày 30/4/2022 đến ngày 03/5/2022; Hiện đang tại ngoại. (*có mặt*)

2. Chương Cẩm D (tên gọi khác: K) – sinh năm: 1981, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Khu 6, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chương V – 1936 và bà Lâm Tám M (đã chết); Chồng: Nguyễn Văn Ch – 1981; Con: Có 04 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Hiện đang tại ngoại. (*có mặt*)

3. Hoàng Kim S (tên gọi khác: B) – sinh năm: 1968, tại thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Khu 6, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp:

Làm rẫy; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn T1 (đã chết) và bà Ứng S (đã chết); Vợ: Võ Thị H – 1978; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2005; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 30/4/2022 đến ngày 03/5/2022; Hiện đang tại ngoại. (có mặt)

- Người làm chứng:

+ Phạm Y Ngọc Hoài Th – sinh năm: 1994. (vắng mặt)

+ Phạm Nguyễn Hoàng N – sinh năm: 1995. (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 9, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ khoảng đầu tháng 4/2022, Chương Cẩm D đứng ra nhận ghi số đề cho những các con bạc xung quanh khu vực thị trấn Tân Phú chơi. Quá trình thực hiện việc ghi số đề thì D có thỏa thuận với Hoàng Kim S về việc S nhận việc đi ghi số đề, thu tiền và trả tiền trúng cho người chơi rồi giao lại cho D để hưởng chênh lệch 2% trên số tiền người chơi đã giao cho S. Quá trình đi ghi số đề, S có quen biết với Nguyễn Thị Hồng Ng. S và Ng thỏa thuận về việc Ng sẽ ghi đề của những người chơi, nhận tiền rồi giao lại cho S, nếu có người trúng thì Ng sẽ nhận tiền từ S và giao cho người chơi. Ngoài ra, Ng còn giữ lại một phần số tiền những người chơi đến ghi số đề để bản thân mình tự ăn thua trực tiếp, phần còn lại thì Ng chuyển cho S để hưởng tiền hoa hồng. S có nói cho D biết về việc Ng ghi đề rồi giao lại cho S để đưa cho D. Hằng ngày, sau khi có kết quả xổ số của Công ty xổ số Miền Nam thì D sẽ căn cứ vào kết quả mở thưởng để trả tiền đánh bạc cho các con bạc thông qua S và Ng.

Hình thức chơi gồm “đá”, “dọc”, “xiu chủ”, “bao lô”. Theo đó, mỗi hình thức chơi sẽ có cách thức thắng tiền khi con số người chơi chọn trúng với con số mà công ty xổ số Miền Nam công bố vào lúc 16 giờ 30 phút hằng ngày gấp từ khoảng 70 đến 600 lần số tiền mà người chơi đã chọn.

Đến 16 giờ 50 phút ngày 30/4/2022, tại nhà Nguyễn Thị Hồng Ng thuộc ấp 4, xã TC, huyện TP, tỉnh Đồng Nai, Công an huyện Tân Phú phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thị Hồng Ng đang có hành vi cộng phôi đề để thực hiện việc đánh bạc trái phép với hình thức ghi số đề.

Tang vật thu giữ khi bắt quả tang gồm: 03 tờ phôi đề, số tiền 1.500.000đ, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A03, màu xanh có sim số 0399444187.

Cơ quan điều tra tiến hành bắt giữ, khám xét khẩn cấp đối với Hoàng Kim S và thu giữ của S gồm: Số tiền 6.000.000đ là số tiền trả tiền trúng số đề cho Ng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia bàn phím là phương tiện liên lạc phục vụ việc ghi số đề, số tiền 40.150.000đ là tài sản hợp pháp của bị cáo S.

Đến ngày 01/5/2022, Chương Cẩm D đến Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Tân Phú đầu thú và giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đỏ là phương tiện liên lạc với Nguyễn Thị Hồng Ng ghi số đề.

Số tiền đánh bạc vào ngày 30/4/2022 của các bị cáo được xác định cụ thể:

- Nguyễn Thị Hồng Ng nhận đặt cược 5.786.000đ (trong đó chuyển cho Chương Cẩm D là 1.296.000đ và giữ lại tính thắng thua với các con bạc là 4.490.000đ), tiền người chơi trúng số đề là 10.500.000đ (trong đó có 7.000.000đ từ việc chuyển số đề cho bị cáo D). Do đó, xác định số tiền dùng vào việc đánh bạc của bị cáo Ng là 16.286.000đ.

- Chương Cẩm D và Hoàng Kim S nhận đặt cược từ bị cáo Ng là 1.296.000đ, tiền người chơi trúng số đề là 7.000.000đ. Do đó, xác định số tiền dùng vào việc đánh bạc của các bị cáo D và S là 8.296.000đ.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Thị Hồng Ng, Chương Cẩm D, Hoàng Kim S đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình theo đúng nội dung vụ án nêu trên.

Bản cáo trạng số 144/CT-VKSTP-ĐN ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Hồng Ng, Chương Cẩm D, Hoàng Kim S về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai giữ quyền công tố luận tội và tranh luận; phân tích dấu hiệu phạm tội; đánh giá các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đặc điểm nhân thân của các bị cáo. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự. Đề xuất mức án đối với các bị cáo, cụ thể:

- Nguyễn Thị Hồng Ng từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ.
- Chương Cẩm D từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ.
- Hoàng Kim S từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, sung công quỹ Nhà nước số tiền 7.500.000đ; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A03, màu xanh, có sim số 0399444187; 01 điện thoại di động hiệu Nokia bàn phím; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ.

Các bị cáo có lời nói sau cùng như sau: Các bị cáo biết hành vi của mình là sai. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thị Hồng Ng, Chương Cẩm D, Hoàng Kim S đã thành khẩn khai nhận tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định:

Vào hồi 16 giờ 50 phút ngày 30/4/2022, tại xã Trà Cổ và thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Thị Hồng Ng có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức ghi số đề với số tiền là 16.286.000đ; Chương Cẩm D và Hoàng Kim S có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức ghi số đề với số tiền là 8.296.000đ.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị Hồng Ng, Chương Cẩm D, Hoàng Kim S trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng. Các bị cáo thực hiện hành vi trên với lỗi cố ý. Bản thân các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Do đó các bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Đặc biệt, trong thời điểm hiện nay, tệ nạn cờ bạc diễn ra ngày càng phức tạp, là nguyên nhân dẫn đến sự gia tăng của các nhóm tội phạm khác. Vì vậy để giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội cần thiết phải xét xử và áp dụng cho các bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4]. Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó các bị cáo Ng và D đều tham gia với vai trò là người thực hành; bị cáo S tham gia với vai trò là người giúp sức. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ mức độ tham gia vào tội phạm để cá thể hóa hình phạt đối với từng bị cáo.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra còn xem xét việc bị cáo các D, S là người dân tộc thiểu số và đang nuôi con chưa thành niên; bị cáo D đã tự nguyện đầu thú là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Về nhân thân:

Bị cáo Ng đã bị xử phạt hành chính mà tính đến ngày phạm tội đã quá thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Các bị cáo D, S đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[8]. Về hình phạt:

[8.1]. Về hình phạt chính:

Bị cáo Ng đã bị xử phạt hành chính về hành vi mà tính đến ngày phạm tội đã quá thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Các bị cáo D, S có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Cá thể mức hình phạt với các bị cáo như sau: Căn cứ vào tính chất, mức độ tham gia tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo thì hình phạt áp dụng với bị cáo Ng là cao nhất, hình phạt áp dụng với bị cáo D thấp hơn bị cáo Ng và cao hơn bị cáo S, hình phạt áp dụng đối với bị cáo S là thấp nhất.

[8.2]. Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy các bị cáo đã bị áp dụng hình phạt chính bằng hình thức phạt tiền nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 03 tờ phơi đề được lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

Đối với số tiền 7.500.000đ, trong đó có 1.500.000đ thu giữ của bị cáo Ng và 6.000.000đ thu giữ của bị cáo S; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A03, màu xanh, có sim số 0399444187 thu giữ của bị cáo Ng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại bàn phím thu giữ của bị cáo S; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đỏ thu giữ của bị cáo D: Xét các vật chứng trên là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội. Căn cứ vào quy định tại các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 40.150.000đ thu giữ của Hoàng Kim S: Xét thấy số tiền trên là tài sản hợp pháp của bị cáo, không dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho bị cáo S là phù hợp.

[10]. Về các vấn đề khác:

Căn cứ vào lời khai của các bị cáo Chương Cẩm D và Hoàng Kim S trong quá trình điều tra thể hiện bị cáo D thuê bị cáo S để tiến hành ghi số đề, giao và nhận tiền đề với mức tiền công là 100.000đ/ngày. Tòa án nhân dân huyện Tân Phú đã trả hồ sơ để điều tra bổ sung đối với hành vi tổ chức đánh bạc của các bị cáo.

Quá trình điều tra bổ sung, các bị cáo thay đổi lời khai và xác định D có thỏa thuận với Hoàng Kim S về việc S nhận việc đi ghi số đề, thu tiền và trả tiền

trúng cho người chơi rồi giao lại cho D để hưởng chênh lệch 2% trên số tiền người chơi đã giao cho S. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú đã ban hành cáo trạng số 144/CT-VKSTP-ĐN ngày 02 tháng 11 năm 2022 thay thế cáo trạng số 102/CT-VKSTP-ĐN ngày 15 tháng 7 năm 2022 và giữ nguyên quan điểm truy tố.

[11]. Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì các bị cáo Nguyễn Thị Hồng Ng, Chương Cẩm D, Hoàng Kim S, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[12]. Xét quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, điểm a khoản 1 Điều 35, các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;
- Điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị Hồng Ng, Chương Cẩm D, Hoàng Kim S phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Thị Hồng Ng 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng).
- Bị cáo Chương Cẩm D 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).
- Bị cáo Hoàng Kim S 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A03, màu xanh có sim số 0399444187; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại bàn phím; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đỏ.

(Số tiền theo biên lai thu số 0000065 ngày 19/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; Vật chứng theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/7/2022).

Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Thị Hồng Ng, Chương Cẩm D, Hoàng Kim S, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Thị Hồng Ng, Chương Cẩm D, Hoàng Kim S có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- CQCSĐT Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án – VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Văn Lợi